

THÔNG TƯ**Quy định tiêu chuẩn sức khỏe, phân loại, khám sức khỏe quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc**

Căn cứ Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc số 92/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn sức khỏe, phân loại, khám sức khỏe quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định tiêu chuẩn sức khỏe, phân loại, khám sức khỏe theo yêu cầu nhiệm vụ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến khám sức khỏe cho các đối tượng trước và sau khi thực hiện nhiệm vụ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sĩ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng được cử tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (sau đây gọi chung là các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc).

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc khám, phân loại sức khỏe, quản lý hồ sơ sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hội đồng khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (sau đây gọi tắt là Hội đồng khám sức khỏe): Là hội đồng chuyên môn, do Giám đốc bệnh viện Quân đội quyết định thành lập, có nhiệm vụ tổ chức khám, đánh giá, phân loại và kết luận sức khỏe của các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc theo quy định tại Thông tư này và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc: Là hình thức khám sức khỏe theo yêu cầu nhiệm vụ, để kiểm tra, đánh giá, phân loại sức khỏe, xác định khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đáp ứng tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định của Liên hợp quốc khi tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

3. Khám sức khỏe tuyển chọn: Là quá trình khám sức khỏe để tuyển chọn quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, do đơn vị được giao tuyển chọn các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (sau đây gọi tắt là đơn vị cử quân) chủ trì tổ chức thực hiện;

4. Khám sức khỏe trong giai đoạn huấn luyện: Là quá trình khám sức khỏe trong giai đoạn huấn luyện chuyên môn, huấn luyện tiền triển khai đối với các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, do đơn vị quản lý, huấn luyện chuyên môn, huấn luyện tiền triển khai (sau đây gọi chung là đơn vị quản lý, huấn luyện) chủ trì tổ chức thực hiện;

5. Khám sức khỏe sau khi hoàn thành nhiệm vụ gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc: Là quá trình khám sức khỏe đối với các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc sau khi hoàn thành nhiệm vụ về nước, do Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam/Bộ Quốc phòng (sau đây gọi tắt là Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam) chủ trì tổ chức thực hiện.

Chương II

PHÂN LOẠI SỨC KHỎE, TIÊU CHUẨN SỨC KHỎE ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN, CÔNG NHÂN VÀ VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG THAM GIA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Điều 4. Phân loại sức khỏe

1. Căn cứ phân loại sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 37/2021/TT-BQP ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định phân loại, khám sức khỏe, phân cấp nhiệm vụ quản lý sức khỏe đối với quân nhân, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 37/2021/TT-BQP).

2. Phân loại sức khỏe đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

3. Phân loại sức khỏe đối với hạ sĩ quan, binh sĩ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

Điều 5. Tiêu chuẩn sức khỏe

1. Tiêu chuẩn chung

Các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc phải đạt sức khỏe loại 1, loại 2 theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

2. Tiêu chuẩn riêng

Các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc không mắc các bệnh lý và tình trạng sức khỏe được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Chương III

TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHỎE ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN, CÔNG NHÂN VÀ VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG THAM GIA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Điều 6. Hội đồng khám sức khỏe

1. Thẩm quyền thành lập Hội đồng khám sức khỏe

Căn cứ vào kế hoạch khám sức khỏe và đề nghị của đơn vị cử quân, hoặc đơn vị quản lý, huấn luyện, hoặc Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam, Giám đốc bệnh viện Quân đội quyết định thành lập Hội đồng khám sức khỏe để tổ chức khám sức khỏe cho các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

2. Thành phần Hội đồng khám sức khỏe

a) Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe: 01 đồng chí Chỉ huy bệnh viện;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe: 01 đồng chí, do Giám đốc bệnh viện phân công;

c) Ủy viên, kiêm Thư ký Hội đồng khám sức khỏe là cán bộ cơ quan kế hoạch tổng hợp của Bệnh viện;

d) Các ủy viên Hội đồng khám sức khỏe là cán bộ, nhân viên quân y của Bệnh viện, đơn vị quản lý sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên); trường hợp cần thiết có thể mời cán bộ, nhân viên quân y từ đơn vị khác;

đ) Thành viên Hội đồng khám sức khỏe thực hiện khám lâm sàng, cận lâm sàng phải có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng khám sức khỏe

a) Hội đồng khám sức khỏe làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số;

b) Trong trường hợp có các ý kiến khác nhau thì ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng là quyết định cuối cùng. Ý kiến của từng thành viên Hội đồng được ghi đầy đủ trong biên bản.

4. Nhiệm vụ của Hội đồng khám sức khỏe

a) Tổ chức triển khai khám sức khỏe, phân loại và kết luận sức khỏe đối với từng quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;

b) Tổng hợp kết quả khám sức khỏe, báo cáo Giám đốc Bệnh viện và chuẩn bị hồ sơ khám sức khỏe để Bệnh viện bàn giao cho đơn vị đề nghị khám sức khỏe.

5. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng khám sức khỏe

a) Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe: Điều hành hoạt động của Hội đồng, gồm: Quán triệt nhiệm vụ khám sức khỏe; hướng dẫn các quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, nguyên tắc làm việc và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng; tổ chức hội chẩn; trực tiếp phân loại, kết luận sức khỏe và ký phiếu khám sức khỏe; tổ chức rút kinh nghiệm công tác khám sức khỏe. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe chỉ định khám, xét nghiệm bổ sung và đề nghị Giám đốc Bệnh viện cử cán bộ, nhân viên quân y tham gia khám. Được sử dụng con dấu của Bệnh viện (thành lập Hội đồng) trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; ủy quyền Phó Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe vắng mặt. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Giám đốc Bệnh viện về điều hành hoạt động và kết quả khám sức khỏe của Hội đồng;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe: Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe phân công; tham gia khám sức khỏe, hội chẩn. Thay thế Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe giải quyết các công việc của Hội đồng, được sử dụng con dấu của Bệnh viện (thành lập Hội đồng) khi được Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe ủy quyền;

c) Ủy viên, kiêm Thư ký Hội đồng khám sức khỏe: Phối hợp với các cơ quan của Bệnh viện xây dựng kế hoạch khám sức khỏe; lập dự trù, tổng hợp và quyết toán kinh phí, thuốc, vật tư y tế phục vụ công tác khám sức khỏe; chuẩn bị phương tiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, lực lượng hỗ trợ, hồ sơ sức khỏe và các tài liệu khác cho Hội đồng thực hiện nhiệm vụ; lưu trữ, bảo mật hồ sơ theo quy định. Tham gia khám sức khỏe, hội chẩn, họp Hội đồng; thực hiện đăng ký, thống kê và giúp Chủ tịch Hội đồng làm báo cáo tổng hợp kết quả khám sức khỏe;

d) Ủy viên Hội đồng khám sức khỏe: Trực tiếp khám và chịu trách nhiệm trước Hội đồng về chất lượng khám và kết luận sức khỏe theo nhiệm vụ được phân công. Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe chỉ định khám, xét nghiệm bổ sung khi cần thiết. Tham gia hội chẩn và họp Hội đồng khi được triệu tập.

Điều 7. Nội dung khám sức khỏe

1. Khám về thể lực; khám lâm sàng theo các chuyên khoa: Nội khoa (tim mạch; hô hấp; tiêu hóa; thận, tiết niệu - sinh dục nam; tâm thần - thần kinh; cơ, xương, khớp; nội tiết, chuyển hóa, miễn dịch; bệnh máu), ngoại khoa, da liễu, phụ sản (đối với nữ), mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt.

2. Khám cận lâm sàng

- a) Công thức máu; sinh hóa máu; tốc độ máu lắng; nhóm máu (ABO, Rh);
- b) Xét nghiệm nước tiểu toàn bộ;
- c) Xét nghiệm nước tiểu phát hiện ma túy;
- d) Xét nghiệm viêm gan B; viêm gan C; HIV;
- đ) Siêu âm bụng tổng quát; điện tim; X-quang ngực;
- e) Các xét nghiệm khác khi cần thiết.

Điều 8. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị y tế khám sức khỏe

1. Các phòng khám sức khỏe bố trí theo nguyên tắc một chiều, khép kín; phòng khám lâm sàng, cận lâm sàng từng chuyên khoa riêng biệt, đủ diện tích, phù hợp với nội dung khám sức khỏe.

2. Có trang thiết bị, dụng cụ y tế thiết yếu theo quy định tại Phụ lục III Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

3. Có trang thiết bị, dụng cụ, vật tư y tế khác đáp ứng các nội dung khám, xét nghiệm quy định tại Điều 7 Thông tư này và khám, xét nghiệm bổ sung khi cần thiết.

Điều 9. Khám sức khỏe tuyển chọn

1. Quy trình thực hiện

a) Đơn vị cử quân căn cứ chỉ tiêu tuyển chọn các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc được giao, xây dựng kế hoạch khám sức khỏe, đề nghị bệnh viện Quân đội phù hợp với địa bàn đơn vị đóng quân thành lập Hội đồng khám sức khỏe và thực hiện khám sức khỏe theo kế hoạch;

b) Các bệnh viện Quân đội được thành lập Hội đồng khám sức khỏe và thực hiện khám sức khỏe là bệnh viện đa khoa hạng 2 trở lên và Viện Y học Phòng không - Không quân, Viện Y học Hải quân, có đủ điều kiện khám sức khỏe theo quyết định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi tắt là bệnh viện đủ điều kiện khám sức khỏe) thành lập Hội đồng khám sức khỏe theo quy định tại Điều 6, Điều 8 Thông tư này;

c) Đơn vị cử quân lập danh sách các đối tượng tham gia khám sức khỏe; tổng hợp tình hình tiền sử bệnh lý, số ngày nghỉ ốm, kết quả rèn luyện thể lực của từng người theo hồ sơ sức khỏe, cung cấp cho Bệnh viện để cung cấp cho Hội đồng khám sức khỏe;

d) Bệnh viện triển khai khu vực khám sức khỏe, tiến hành khám, phân loại và kết luận sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc theo quy định tại các Điều 4, 5, 7 và 8 Thông tư này. Tổng hợp kết quả và bàn giao hồ sơ sức khỏe cho đơn vị đề nghị khám sức khỏe.

2. Hình thức triển khai

Khám tập trung tại bệnh viện Quân đội đơn vị hiệp đồng.

Điều 10. Khám sức khỏe trong giai đoạn huấn luyện

1. Quy trình thực hiện

a) Đơn vị quản lý, huấn luyện chủ trì, phối hợp với Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch khám sức khỏe, đề nghị bệnh viện đủ điều kiện khám sức khỏe, phù hợp với địa bàn đơn vị đóng quân thành lập Hội đồng khám sức khỏe và thực hiện khám sức khỏe;

b) Bệnh viện thành lập Hội đồng khám sức khỏe theo quy định tại Điều 6, Điều 8 Thông tư này;

c) Đơn vị quản lý, huấn luyện lập danh sách các đối tượng tham gia khám sức khỏe; tổng hợp tình hình tiền sử bệnh lý, số ngày nghỉ ốm, kết quả rèn luyện thể lực của từng người theo hồ sơ sức khỏe, cung cấp cho Bệnh viện để cung cấp cho Hội đồng khám sức khỏe;

d) Bệnh viện triển khai khu vực khám sức khỏe, tiến hành khám, phân loại và kết luận sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc theo quy định tại các Điều 4, 5, 7 và 8 Thông tư này; sử dụng phiếu khám sức khỏe song ngữ khi có hiệp đồng của đơn vị đề nghị khám sức khỏe. Tổng hợp kết quả và bàn giao hồ sơ sức khỏe cho đơn vị đề nghị khám sức khỏe.

2. Hình thức triển khai

Khám tập trung tại bệnh viện Quân đội đơn vị hiệp đồng.

Điều 11. Khám sức khỏe sau khi hoàn thành nhiệm vụ

1. Quy trình thực hiện

Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và đề nghị, phối hợp với các bệnh viện đủ điều kiện khám sức khỏe, phù hợp với địa bàn đơn vị đóng quân triển khai khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BQP. Tổng hợp kết quả và bàn giao hồ sơ sức khỏe cho đơn vị tiếp nhận, quản lý quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng.

2. Hình thức triển khai

Khám tập trung tại bệnh viện Quân đội do Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam hiệp đồng.

Điều 12. Kết luận khám sức khỏe

1. Người khám chuyên khoa phân loại sức khỏe bằng số 1, 2, 3 hoặc 4 tương ứng mức đánh giá 1, 2, 3, 4 theo quy định tại Phụ lục I, Thông tư số 37/2021/TT-BQP và đối chiếu với Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp mắc bệnh lý chưa được quy định tại Phụ lục I, Thông tư số 37/2021/TT-BQP và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này thì Hội đồng khám sức khỏe đánh giá đầy đủ, toàn diện chức năng cơ quan bị bệnh lý, mức độ ảnh hưởng đến khả năng làm việc, luyện tập quân sự, sinh hoạt, tiên lượng mức độ tiến triển bệnh lý để phân loại, kết luận sức khỏe. Ghi rõ bệnh lý (nếu có) vào phần kết quả khám trong phiếu khám sức khỏe; kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng; ký và ghi rõ họ tên.

2. Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe căn cứ kết quả phân loại của các chuyên khoa để phân loại, kết luận sức khỏe theo quy định tại các Điều 4, 5 và 6 Thông tư số 37/2021/TT-BQP và quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc; ký, ghi rõ họ tên vào phiếu khám sức khỏe và chịu trách nhiệm về kết luận.

3. Kết luận khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc có giá trị trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày khám; có thể được đánh giá lại khi cần thiết.

Điều 13. Quản lý hồ sơ sức khỏe

Việc lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ sức khỏe của các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (bản giấy hoặc bản điện tử) được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 3 và Điều 7 Thông tư số 37/2021/TT-BQP. Đối với hồ sơ sức khỏe điện tử phải tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 và quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.

Điều 14. Kinh phí bảo đảm

Kinh phí bảo đảm cho khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thuộc ngân sách nhà nước bảo đảm cho nhiệm vụ Gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc hằng năm; việc quản lý, sử dụng ngân sách được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân

1. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật chỉ đạo Cục Quân y

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, bệnh viện Quân đội có liên quan thực hiện khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

2. Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam

a) Chủ trì, phối hợp với các bệnh viện Quân đội xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe tuyển chọn cho các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thuộc quyền;

b) Phối hợp với đơn vị quản lý, huấn luyện tổ chức khám sức khỏe trong giai đoạn huấn luyện; đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và hoàn thiện hồ sơ sức khỏe theo yêu cầu của Liên hợp quốc cho các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Trường hợp đặc biệt, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Chủ trì, phối hợp với các bệnh viện Quân đội xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe cho các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc sau khi hoàn thành nhiệm vụ;

d) Tiếp nhận hồ sơ sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc từ đơn vị cử quân hoặc đơn vị quản lý, huấn luyện; quản lý hồ sơ sức khỏe trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và bàn giao cho đơn vị tiếp nhận các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc sau khi hoàn thành nhiệm vụ;

đ) Phối hợp với Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng thẩm định dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

3. Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng

Chủ trì, phối hợp với Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam tổng hợp, thẩm định dự toán ngân sách bảo đảm thực hiện khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc của các cơ quan, đơn vị; báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bảo đảm kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

4. Đơn vị cử quân

a) Chủ trì, phối hợp với các bệnh viện Quân đội xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe tuyển chọn các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;

b) nắm chắc tình hình sức khỏe, lập danh sách, chuẩn bị và chịu trách nhiệm về hồ sơ sức khỏe, bao gồm tiền sử bệnh lý của các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc tham gia khám sức khỏe; cung cấp hồ sơ sức khỏe cho bệnh viện khi khám sức khỏe; tiếp nhận hồ sơ khám sức khỏe sau khi được hoàn thiện theo quy định; bàn giao hồ sơ sức khỏe cho đơn vị quản lý, huấn luyện và tiếp nhận hồ sơ sức khỏe khi các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc khi hoàn thành nhiệm vụ về đơn vị.

5. Đơn vị quản lý, huấn luyện

a) Tiếp nhận hồ sơ sức khỏe do đơn vị cử quân bàn giao khi tiếp nhận các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam tổ chức khám sức khỏe trong quá trình huấn luyện chuyên môn, huấn luyện tiền triển khai để quản lý sức khỏe và hoàn thiện hồ sơ sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc theo yêu cầu của Liên hợp quốc;

c) Quản lý, cung cấp hồ sơ sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc cho bệnh viện khi khám sức khỏe; tiếp nhận hồ sơ khám sức khỏe sau khi được hoàn thiện theo quy định; bàn giao hồ sơ sức khỏe khi bàn giao quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng cho Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam.

6. Bệnh viện Quân đội

a) Thành lập Hội đồng khám sức khỏe theo kế hoạch, hiệp đồng của các đơn vị; tiếp nhận hồ sơ khám sức khỏe từ các đơn vị đề nghị khám sức khỏe; tổ chức khám, phân loại, kết luận sức khỏe cho từng quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng;

b) Hoàn thiện, bàn giao hồ sơ khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc cho đơn vị đề nghị khám sức khỏe;

c) Liên hệ, phối hợp với bệnh viện Quân đội cấp chuyên môn kỹ thuật cao hơn và các bệnh viện trong, ngoài Quân đội khác khi cần hỗ trợ thực hiện khám, phân loại, kết luận sức khỏe;

d) Lập dự toán kinh phí phục vụ khám sức khỏe các đối tượng tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc gửi Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng để tổng hợp.

7. Cá nhân được khám sức khỏe

a) Chấp hành nghiêm kế hoạch, nội dung khám sức khỏe;

b) Tuân thủ các hướng dẫn, chỉ định trong quá trình thực hiện khám sức khỏe. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về tiền sử bệnh lý theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày **13** tháng **02** năm **2026**.

2. Thông tư số 23/2019/TT-BQP ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe quân nhân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục trưởng Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BQP (để b/c);
- Bộ Y tế, BHXH Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- C79, C56, C85, C22, C37;
- Công TTĐT/BQP;
- Lưu: VT, NCTH. Ng86.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Vũ Hải Sản

Phụ lục I
CÁC BỆNH LÝ VÀ TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THAM GIA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC
(Ban hành kèm theo Thông tư số 150/2025/TT-BQP ngày 31 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

STT	Nội dung	Ghi chú
1	Mắt	
-	Phẫu thuật lác trong vòng 6 tháng.	
-	Bệnh giác mạc hình nón, ghép giác mạc hoặc loét giác mạc tái phát.	
2	Tai, mũi, họng	
-	Amidan bị viêm mạn tính có hốc mủ, hay tái phát ảnh hưởng đến thể trạng.	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
3	Tâm thần – Thần kinh	
-	Bị động kinh hoặc đã từng bị co giật sau 5 tuổi.	
-	Bị co giật trong vòng 10 năm trở lại đây.	
-	Bệnh đa xơ cứng.	
-	Loạn thần triệu chứng cấp tính (đã khỏi hoàn toàn).	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
-	Tâm thần phân liệt hoặc các rối loạn tâm thần nguyên phát khác.	
-	Rối loạn khí sắc.	
-	Rối loạn liên quan đặc hiệu đến stress và dạng cơ thể.	
-	Các rối loạn nhân cách và hành vi.	
-	Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất tác động tâm thần.	
-	Các rối loạn tâm thần thực tồn.	
4	Tim mạch	
-	Rối loạn dẫn truyền cơ tim (block nhĩ - thất; block nhánh).	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
	+ Block nhĩ - thất (theo mức độ block độ I; II; III).	
	+ Block nhánh phải (hoàn toàn).	
-	Sử dụng máy tạo nhịp tim.	
-	Có bệnh cần sử dụng thuốc chống đông máu.	



STT	Nội dung	Ghi chú
5	Hô hấp	
-	Tràn dịch màng phổi đã điều trị ổn định: Không có dày dính hoặc dày dính ít.	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
-	Tràn khí màng phổi: Đã điều trị khỏi.	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
-	Các bệnh lý phế quản (hẹp phế quản, loét phế quản, sỏi phế quản, calci hóa phế quản).	
-	Bệnh phổi đa kén khí.	
6	Tiêu hóa	
-	Sỏi ống mật chủ chưa có biến chứng.	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
-	Sỏi đường mật trong gan, sỏi túi mật.	
-	Chảy máu tiêu hoá nghi từ ruột non, thủng ruột non, tắc ruột non, do các nguyên nhân đã can thiệp bằng phẫu thuật.	
-	Polyp, u ruột non, bệnh viêm ruột (bệnh Crohn, viêm loét đại tràng chảy máu).	
7	Thận, tiết niệu - Sinh dục nam	
-	Xét nghiệm có sỏi tiết niệu (chưa có triệu chứng).	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
-	Viêm thận, viêm niệu đạo mạn tính.	
-	Bệnh thận đa nang.	
-	Giãn tĩnh mạch thừng tinh mức độ vừa, nặng.	Mức 2 theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP
8	Bệnh lý xương khớp	
-	Phẫu thuật cột sống còn phương tiện kết xương.	
-	Phẫu thuật sụn khớp gối, dây chằng chéo.	
-	Gãy xương chi dưới còn phương tiện kết xương.	
-	Vẹo chân (kể cả đã phẫu thuật).	
-	Viêm khớp dạng thấp, viêm cột sống dính khớp, gout có biến chứng.	
-	Hội chứng Reiter.	

STT	Nội dung	Ghi chú
9	Tình trạng thai nghén	
-	Có thai.	
10	Các tình trạng sức khỏe khác	
-	Đã cắt lách.	
-	Các bệnh lý gây lách to.	
-	Đã được ghép tạng.	
-	Tiền sử dị ứng nặng hoặc phản vệ.	
-	Dị ứng nặng với các loại hạt ngũ cốc hoặc hạt hạch.	
-	Dị ứng thuốc chống sốt rét.	
-	Bệnh Raynaud.	
-	Các bệnh cần sử dụng thuốc và theo dõi lâu dài hoặc tiêm bổ sung lâu dài như các bệnh nội tiết.	
-	Các bệnh liên quan đến suy giảm miễn dịch.	
-	Các bệnh mạn tính cần sử dụng các biệt dược có độc tính, cần các xét nghiệm và theo dõi lâm sàng thường xuyên.	
-	Mang virus viêm gan B, C.	



Phụ lục II
MẪU PHIẾU KHÁM SỨC KHỎE QUÂN NHÂN, CÔNG NHÂN
VÀ VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG THAM GIA LỰC LƯỢNG
GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC
(Ban hành kèm theo Thông tư số 150 /2025/TT-BQP ngày 31 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

BỆNH VIỆN.....
HỘI ĐỒNG
KHÁM SỨC KHỎE GGHB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHÁM SỨC KHỎE

Họ và tên:; Sinh ngày: / /; Nhập ngũ:; Giới: Nam/Nữ
Cấp bậc:; Chức vụ, nghề nghiệp:
Đơn vị:

I. TIỀN SỬ BỆNH TẬT

1. Bản thân:

.....

2. Gia đình:

.....

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung, kết quả khám, phân loại sức khỏe	Chữ ký, họ tên của bác sỹ
1. Thể lực (LOẠI:) Chiều cao: cm; Cân nặng:kg; Vòng ngực TB: cm; Vòng bụng: cm BMI [cân nặng/(chiều cao) ²]:	
2. Nội khoa a) Tim mạch (LOẠI:) Mạch..... lần/phút; Huyết áp.....mmHg	
b) Hô hấp (LOẠI:)	
c) Tiêu hóa (LOẠI:)	
d) Thận, tiết niệu - sinh dục nam (LOẠI:)	
đ) Tâm thần - thần kinh (LOẠI:)	
e) Cơ, xương, khớp (LOẠI:)	

IV. KHÁM CÂN LÂM SÀNG

a) Công thức mẫu

- Số lượng Hồng cầu: T/L - Huyết sắc tố: g/L
- Số lượng Bạch cầu: G/L - Số lượng Tiểu cầu: G/L
- Công thức Bạch cầu:

b) Sinh hóa máu

- | | | | |
|------------------------|--------|----------------------|--------|
| - Glucose | mmol/l | - Ure | mmol/l |
| - HbA1c | % | - Creatinin | µmol/l |
| - Cholesterol TP | mmol/l | - Bilirubin TP | µmol/l |
| - Triglycerit | mmol/l | - AST | U/l |
| - HDL-C | mmol/l | - ALT | U/l |
| - LDL-C | mmol/l | - GGT | U/l |
| - Acid Uric | µmol/l | | |

c) Xét nghiêm miễn dịch

- | | | |
|-------------------|-------|------------------|
| - AFP | ng/ml | - HBsAg |
| - CEA | ng/ml | - HBsAb |
| - PSA total | ng/ml | - Anti HCV |

2. Xét nghiệm nước tiểu:

Glucose..... mmol/l; Protein niệu..... g/l; Tế bào

.....

3. Điện tim:.....

.....

4. X-quang ngực:

.....

5. Siêu âm bụng tổng quát:

.....

6. Các xét nghiệm khác:**V. KẾT LUẬN****1. Phân loại sức khỏe:**

Phân loại (Loại 1, 2, 3, 4):..... Lý do (thể lực; bệnh tật hoặc tình trạng suy giảm sức lao động):.....

Kết luận (đủ hay không đủ điều kiện sức khỏe thực hiện nhiệm vụ):

.....

.....

2. Bệnh tật cần theo dõi và chỉ định điều trị, dự phòng: (ghi rõ từng bệnh).....

.....

3. Những chỉ dẫn cần thiết khác:

....., ngày.....tháng.....năm.....

Chủ tịch Hội đồng

48